

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của BCH Trung ương Đảng khoá XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng với yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

### 13. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện và các đoàn thể huyện

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân thực hiện tốt chính sách Dân số - KHHGD, Pháp lệnh Dân số, Luật Hôn nhân và Gia đình và đặc biệt Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của BCH Trung ương Đảng khoá XII về công tác dân số trong tình hình mới kèm kế hoạch của tỉnh, của huyện; kiện toàn, xây dựng mới các câu lạc bộ, nhóm, hội tuyên truyền và thực hiện tốt công tác Dân số - KHHGD, Luật Hôn nhân và Gia đình trên địa bàn dân cư; tham gia giám sát việc thực hiện các chính sách về Dân số - KHHGD trên địa bàn huyện.

### 14. Các cơ quan, ban, ngành liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức tuyên truyền và triển khai thực hiện tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch số 121-KH/HU của Huyện ủy và Kế hoạch này.

### 15. UBND các xã, thị trấn

Căn cứ Kế hoạch của UBND huyện, xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu nhiệm vụ và đề ra giải pháp phù hợp thực hiện có hiệu quả về công tác Dân số dân số trong tình hình mới của địa phương; Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện chính sách Dân số - KHHGD. Đặc biệt việc thực hiện khen thưởng và xử lý vi phạm chính sách Dân số - KHHGD trên địa bàn phụ trách.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch số 121-KH/HU ngày 28/5/2018 của Huyện ủy Tam Đường về thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII về công tác dân số trong tình hình mới của UBND huyện Tam Đường. Đề nghị các cơ quan, ban ngành liên quan, UBND xã, thị trấn nghiêm túc triển khai thực hiện. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện (qua Trung tâm Y tế huyện/TT Dân số tổng hợp) trước ngày 10/12 hàng năm.

#### Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Y tế;
- TT Huyện ủy;
- UBND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

B/c

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT / CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



*Lên Chí Quê*

- Thường xuyên rà soát, thực hiện đầy đủ chính sách về bảo hiểm y tế đối với người cao tuổi trên địa bàn.

#### **6. Phòng Nội vụ huyện**

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan liên quan triển khai có hiệu quả Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2011 – 2020.

- Chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan lồng ghép các chỉ tiêu thực hiện chính sách Dân số - KHHGD thành tiêu chí để đánh giá thi đua, xét danh hiệu và các hình thức khen thưởng đối với tập thể và cá nhân.

#### **7. Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện**

Tham mưu đảm bảo nguồn kinh phí thực hiện chính sách đối với người dân tộc thiểu số, đặc biệt người dân tộc thiểu số II người. (Kinh phí Nghị định số 39/2015/NĐ-CP, kinh phí theo Quyết định số 2086/QĐ-CP,...)

#### **8. Phòng Tư pháp huyện**

Phối hợp ngành y tế huyện tiếp tục đồn đốc các xã, thị trấn hoàn thiện quy ước thôn bản dựa nội dung Dân số - KHHGD, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; Theo dõi, đánh giá việc thực hiện quy ước thôn, bản, báo cáo UBND huyện theo quy định. Tham mưu, xây dựng kế hoạch tổ chức các đợt tuyên truyền về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về Luật Hôn nhân và Gia đình, lĩnh vực công tác Dân số - KHHGD cho nhân dân trên địa bàn.

#### **9. Phòng Dân tộc huyện**

Phối hợp triển khai có hiệu quả các kế hoạch, dự án hỗ trợ chính sách dân tộc đối với đồng bào dân tộc thiểu số. Tham mưu thực hiện tốt Đề án giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2015 – 2025.

#### **10. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng Nông thôn mới gắn với các nội dung về dân số và phát triển.

#### **11. Công an huyện**

- Chỉ đạo lực lượng công an từ huyện đến cơ sở tăng cường các biện pháp phòng ngừa ngăn chặn tình trạng xâm hại, lợi dụng trẻ em; buôn bán phụ nữ, trẻ em qua biên giới; dụ dỗ trẻ em vào các tệ nạn xã hội.

- Phối hợp với cơ quan ngành tư pháp kịp thời điều tra làm rõ, xử lý các hành vi xâm hại trẻ em; phối hợp với các ban, ngành liên quan tăng cường công tác kiểm tra, xử lý vi phạm lĩnh vực dân số, Luật Hôn nhân và Gia đình.

#### **12. Trung tâm Bồi dưỡng chính trị, Phòng Giáo dục và đào tạo, Trường THPT, Trường PT dân tộc nội trú huyện**

- Thực hiện đưa các nội dung tuyên truyền, sinh hoạt về dân số, sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, giới tính, bình đẳng giới vào chương trình giáo dục và sinh hoạt ngoại khoá của nhà trường, nhất là giáo dục phổ thông, bảo đảm hình thành kiến thức và kỹ năng sống đúng đắn có hệ thống cho thế hệ trẻ.

- Chủ động tham mưu cho UBND huyện ban hành các kế hoạch, đề án về lĩnh vực công tác dân số - KHHGD trên địa bàn huyện.

- Chủ trì, phối hợp triển khai có hiệu quả các chương trình, đề án, kế hoạch trên địa bàn, đặc biệt quan tâm triển khai Nghị định số 39/2015/NĐ-CP ngày 27/4/2015 của Chính phủ về chính sách hỗ trợ cho phụ nữ nghèo là người dân tộc thiểu số khi sinh con đúng chính sách dân số; đề án kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh giai đoạn 2016 – 2025; chương trình mục tiêu Y tế - Dân số.

- Chuẩn bị các điều kiện thực hiện sát nhập theo Nghị quyết số 19-NQ/TW của BCH Trung ương Đảng về thực hiện Trung tâm Y tế đa chức năng.

## **2. Phòng Y tế huyện**

- Tăng cường công tác tham mưu cho UBND huyện các hoạt động, các văn bản triển khai có hiệu quả về công tác dân số - KHHGD trên địa bàn.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách Dân số - KHHGD, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn.

## **3. Đài Truyền thanh – Truyền hình huyện**

- Tổ chức tuyên truyền rộng rãi các nội dung của Kế hoạch số 121-KH/HU ngày 28/5/2018 của Huyện ủy Tam Đường về thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới và Nghị quyết 21-NQ/TW, Kế hoạch số 137-KH/TU.

- Chủ trì, phối hợp ngành y tế huyện tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác Dân số - KHHGD; tuyên truyền các mô hình, đề án về nâng cao chất lượng dân số. Thường xuyên cập nhật tình hình thực hiện chính sách Dân số - KHHGD trên địa bàn kịp thời nêu gương những điển hình, nhân tố mới.

## **4. Phòng Văn hóa và Thông tin huyện**

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam; Đề án tổng thể phát triển thể lực, tâm vóc người Việt Nam; Chương trình hành động quốc gia về phòng chống bạo lực gia đình;... trên địa bàn toàn huyện.

- Tuyên truyền, lồng ghép nội dung Dân số - KHHGD thông qua các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thông tin, cổ động. Tiếp tục thực hiện tốt tiêu chí về Dân số - KHHGD trong bình xét, xây dựng thôn, bản, đơn vị và gia đình văn hóa.

## **5. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện**

- Tham mưu ban hành kế hoạch hỗ trợ người lao động trong đào tạo nghề, tạo việc làm, đặc biệt quan tâm đối với đồng bào các dân tộc thiểu số, nông dân tham gia xuất khẩu lao động.

- Triển khai có hiệu quả Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới; Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi Việt Nam; Chương trình quốc gia giảm nghèo bền vững và các chương trình, kế hoạch của tỉnh, huyện liên quan đến công tác dân số theo lĩnh vực ngành phụ trách.

hiệu lực pháp lý trong quản lý và tổ chức thực hiện, bảo đảm đầy đủ quyền và nghĩa vụ của người dân, triển khai toàn diện, đồng bộ các nội dung của công tác dân số.

Thực hiện có hiệu quả chính sách, pháp luật về bảo vệ, chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi; khuyến khích người cao tuổi tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội; tích cực, chủ động xây dựng môi trường thân thiện với người cao tuổi. Tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân phát triển các điểm cung cấp các loại dịch vụ đáp ứng với nhu cầu sinh hoạt, văn hoá, giải trí, thể thao của người cao tuổi.

Thực hiện các chính sách về dân số đối người dân tộc thiểu số, đặc biệt người dân tộc thiểu số ít người trên địa bàn huyện.

#### **4. Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ dân số**

Phối hợp với các ngành liên quan thực hiện sáp nhập Trung tâm Dân số - KINHID vào Trung tâm Y tế huyện thành Trung tâm Y tế đa chức năng theo Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017. Chỉ đạo các xã, thị trấn thường xuyên củng cố, kiện toàn bộ máy làm công tác dân số thực hiện chuyên nghiệp, hiệu quả và bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương, đồng thời thực hiện quản lý chuyên môn thống nhất. Thực hiện các chính sách có hiệu quả đối với đội ngũ công tác viên dân số bản.

Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ làm công tác dân số đáp ứng với yêu cầu chuyển hướng sang chính sách dân số và phát triển.

#### **5. Phát triển mạng lưới và nâng cao chất lượng dịch vụ dân số**

Ban hành kế hoạch thực hiện Đề án củng cố, nâng cao chất lượng dịch vụ kế hoạch hoá gia đình đến năm 2030; Đề án tầm soát, chẩn đoán, điều trị trước sinh và sơ sinh đến năm 2030; Đề án chăm sóc sức khoẻ người cao tuổi đến năm 2030. *(Thực hiện theo chỉ đạo của tỉnh).*

Triển khai có hiệu quả các Đề án, mô hình trên địa bàn từng bước nâng cao chất lượng dân số (đề án: sàng lọc trước sinh, sàng lọc sơ sinh; chăm sóc sức khoẻ người cao tuổi; chăm sóc sức khoẻ sinh sản VTN/TN; mô hình: giảm thiểu tảo hôn, kết hôn cận huyết thông; tan màu bẩm sinh;...)

Đổi mới phương thức cung cấp, đưa dịch vụ tới tận người sử dụng. Đẩy mạnh ứng dụng các tiến bộ khoa học công nghệ, công nghệ thông tin trong triển khai và quản lý dịch vụ dân số.

Cập nhật thông tin, khai thác hiệu quả hệ thống thông tin thống kê chuyên ngành dân số. Cung cấp thông tin, số liệu dân số đảm bảo chính xác đáp ứng nhu cầu sử dụng của các cơ quan, tổ chức trong huyện, phục vụ xây dựng kế hoạch, chương trình, đề án phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn toàn huyện.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Trung tâm Y tế huyện**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ của kế hoạch. Định kỳ báo cáo kết quả đối với các cấp theo quy định.

## **2. Công tác tuyên truyền, giáo dục về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác dân số**

Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác dân số, tập trung vào các nội dung sau:

- Mở rộng nội dung truyền thông, giáo dục cả về quy mô, cơ cấu, phân bố và chất lượng dân số trong mối quan hệ với phát triển kinh tế - xã hội; duy trì xu hướng giảm sinh, phân đầu đạt mức sinh thay thế, giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh, tận dụng hiệu quả cơ hội dân số vàng, thích ứng với quá trình già hoá dân số và nâng cao chất lượng dân số.

- Tiếp tục thực hiện cuộc vận động mỗi cặp vợ chồng nên có 02 con, bảo đảm quyền và trách nhiệm trong việc sinh con và nuôi dạy con tốt. Xây dựng nội dung, hình thức tuyên truyền, vận động phù hợp với từng nhóm đối tượng, đặc điểm văn hoá của từng địa phương, từng dân tộc và từng lứa tuổi.

- Đẩy mạnh truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức chuyển đổi hành vi về bình đẳng giới, nêu cao vai trò của phụ nữ trong gia đình và xã hội; chú trọng truyền thông về thực trạng, nguyên nhân và hệ lụy của mất cân bằng giới tính khi sinh, tác hại của tảo hôn, kết hôn cận huyết. Tuyên truyền nâng cao đạo đức nghề nghiệp, ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ y tế, không lạm dụng khoa học công nghệ để lựa chọn giới tính thai nhi dưới mọi hình thức.

- Tập trung tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng, hiệu quả của việc thực hiện các dịch vụ nâng cao chất lượng dân số như: Sàng lọc trước sinh, sàng lọc sơ sinh, khám sức khoẻ tiền hôn nhân, khám sàng lọc các bệnh về tan máu bẩm sinh... Vận động thanh niên thực hiện tư vấn và khám sức khoẻ trước hôn nhân; phụ nữ mang thai thực hiện tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh, tật trước sinh; trẻ sơ sinh thực hiện tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh bẩm sinh; nâng cao nhận thức về tác hại hệ lụy của tảo hôn, kết hôn cận huyết thống. Nâng cao nhận thức, thực hành về bình đẳng giới; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, khơi dậy phong trào mọi người dân thường xuyên luyện tập thể dục, thể thao, có lối sống lành mạnh, chế độ dinh dưỡng hợp lý để nâng cao sức khoẻ, tầm vóc và thể lực của người Việt Nam.

- Vận động và phát huy vai trò của già làng, trưởng bản, người có uy tín trong cộng đồng tham gia tuyên truyền; lồng ghép vào các hoạt động sinh hoạt tại cộng đồng, văn hoá, quy ước của bản, tiêu chuẩn bản, gia đình văn hoá về các nội dung công tác dân số - KHHGD.

- Đổi mới và đa dạng hoá các hình thức, phương pháp truyền thông phù hợp từng nhóm đối tượng, đẩy mạnh truyền thông trên phương tiện thông tin đại chúng của huyện, xã, thị trấn.

## **3. Thực hiện chính sách, pháp luật về dân số**

Tiếp tục thực hiện các chính sách, pháp luật về dân số gắn với xây dựng gia đình hạnh phúc. Rà soát, tham gia ý kiến, bổ sung vào các quy định của tỉnh về xử lý vi phạm trong công tác dân số; đồng thời đề cao tinh gương mẫu của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong việc thực hiện chính sách dân số, xây dựng gia đình văn hoá, hạnh phúc. Nâng cao

**\* Từ năm 2026 đến năm 2030**

- (1). Tiếp tục phấn đấu và duy trì đạt mức sinh thay thế.
- (2). Phấn đấu đến năm 2030 cơ bản loại bỏ tình trạng tạo hôn và tiếp tục duy trì không có tình trạng hôn nhân cận huyết thống.
- (3). 100% phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ đều được tiếp cận thuận lợi với các biện pháp tránh thai hiện đại; hạn chế tối đa số trẻ vị thành niên và thanh niên có thai ngoài ý muốn.
- (4). Tỷ số giới tính khi sinh dưới 109 bé trai/100 bé gái; tỷ lệ trẻ em dưới 15 tuổi đạt khoảng 25% dân số, tỷ lệ người từ 65 tuổi trở lên đạt khoảng 9% dân số; tỷ lệ phụ thuộc chung đạt khoảng 45%.
- (5). Tỷ lệ nam, nữ được tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn đạt 90%; 50% phụ nữ mang thai được sàng lọc tầm soát ít nhất 3 loại bệnh, tật bẩm sinh phổ biến nhất; trên 70% trẻ sơ sinh được sàng lọc tầm soát ít nhất 3 bệnh, tật bẩm sinh phổ biến nhất.
- (6). Tỷ lệ dân số đô thị 30%. Bố trí dân cư hợp lý tại các vùng đặc biệt khó khăn. Bảo đảm người dân được tiếp cận đầy đủ và công bằng các dịch vụ xã hội cơ bản.
- (7). Tiếp tục triển khai có hiệu quả các chính sách bảo vệ và phát triển dân tộc Tạng (*Dân tộc có quy mô dân số dưới 10 nghìn người*).
- (8). 100% dân số được đăng ký, quản lý trong hệ thống cơ sở dữ liệu dân cư.

### **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

#### **I. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện nhiệm vụ về công tác dân số**

Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo công tác dân số, đưa công tác dân số thành một nội dung trọng tâm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp, các cơ quan, ban, ngành đoàn thể. Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch số 121-KH/HU.

Tổ chức tuyên truyền rộng rãi, thường xuyên, liên tục về công tác dân số trong tình hình mới, đặc biệt việc triển khai các chỉ tiêu theo Kế hoạch số 121-KH/HU ngày 28/5/2018 về thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW và kế hoạch thực hiện công tác dân số - KHHGD giai đoạn 2016 - 2020 của UBND huyện.

Lồng ghép các mục tiêu dân số và phát triển vào nội dung kế hoạch, chương trình, đề án phát triển kinh tế - xã hội của từng ngành, từng địa phương chủ trì xây dựng và thực hiện. Đưa công tác dân số/kế hoạch hoá gia đình vào chương trình giảng dạy của Trung tâm Bồi dưỡng chính trị, trường THPT và các trường THCS trên địa bàn huyện.

Tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua, các cuộc vận động về thực hiện công tác dân số, đặc biệt cuộc vận động mỗi cặp vợ chồng nên có 02 con, không lựa chọn giới tính khi sinh, toàn dân phát huy và chăm sóc người cao tuổi, các đề án nâng cao chất lượng dân số.

Định kỳ sơ, tổng kết, đánh giá thi đua, khen thưởng các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, địa phương thực hiện tốt Nghị quyết và Pháp lệnh dân số.

Cụ thể hoá các nội dung để thực hiện đầy đủ, toàn diện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch số 121-KH/HU, ngày 28/5/2018 vào chương trình kế hoạch hàng năm của từng cấp, từng ngành, từng địa phương.

Các cấp, các ngành cần xác định rõ trách nhiệm trong việc tổ chức thực hiện Kế hoạch của Huyện uỷ để từ đó làm chuyển biến mạnh mẽ đời sống dân số trong tình hình mới.

## **II. NỘI DUNG**

### **1. Mục tiêu chung**

Duy trì xu hướng giảm sinh, phân đầu đạt mức sinh thay thế; đưa tỷ số giới tính khi sinh về mức cân bằng tự nhiên; giảm nhanh và bền vững tỷ lệ tảo hôn, sinh con thứ 3 trở lên và duy trì không có trường hợp hôn nhân cận huyết thống; tăng tỷ lệ vị thành niên/ thanh niên được tiếp cận các dịch vụ chăm sóc sức khoẻ sinh sản, kế hoạch hoá gia đình; tận dụng hiệu quả cơ hội dân số vàng, thích ứng với quá trình già hoá dân số; tập trung nâng cao chất lượng dân số, phát triển nguồn nhân lực đảm bảo mục tiêu phát triển toàn diện, nhanh và bền vững.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

#### **\* Từ nay đến năm 2025**

(1). Phân đầu đạt mức sinh thay thế (*bình quân mỗi phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ có 2,1 con*) vào năm 2025.

(2). Trung bình mỗi năm giảm tỷ lệ tảo hôn từ 1 - 2%; duy trì không có tình trạng hôn nhân cận huyết thống.

(3). Trên 95% phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ đều được tiếp cận thuận lợi với các biện pháp tránh thai hiện đại; hạn chế tối đa số trẻ vị thành niên và thanh niên có thai ngoài ý muốn.

(4). Tỷ số giới tính khi sinh dưới 110 bé trai/100 bé gái; tỷ lệ trẻ em dưới 15 tuổi đạt khoảng 29% dân số, tỷ lệ người từ 65 tuổi trở lên đạt khoảng 07% dân số; tỷ lệ phụ thuộc chung đạt khoảng 45%.

(5). Tỷ lệ nam, nữ được tư vấn, khám sức khoẻ trước khi kết hôn đạt trên 60%; 35% phụ nữ mang thai được sàng lọc tầm soát ít nhất 3 loại bệnh, tật bẩm sinh phổ biến nhất; trên 50% trẻ sơ sinh được sàng lọc tầm soát ít nhất 3 bệnh, tật bẩm sinh phổ biến nhất.

(6). 100% người cao tuổi có thể bảo hiểm y tế, được quản lý sức khoẻ, được khám, chữa bệnh, được chăm sóc tại gia đình, cộng đồng hoặc cơ sở y tế tập trung.

(7). Tỷ lệ dân số đô thị 20%. Bố trí dân cư hợp lý tại các vùng đặc biệt khó khăn. Bảo đảm người dân được tiếp cận đầy đủ và công bằng các dịch vụ xã hội cơ bản.

(8). Thực hiện có hiệu quả các chính sách bảo vệ và phát triển dân tộc Lự (*Dân tộc có quy mô dân số dưới 10 nghìn người*).

(9). Thực hiện có hiệu quả quản lý dân cư trong hệ thống cơ sở dữ liệu dân cư.

Số: 574/KH-UBND

Tam Đường, ngày 07 tháng 8 năm 2018

## KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Kế hoạch số 121-KH/HU ngày 28/5/2018 của Huyện uỷ thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII về công tác dân số trong tình hình mới**

Căn cứ Kế hoạch số 682/KH-UBND ngày 21/5/2018 của UBND tỉnh Lai Châu về thực hiện Kế hoạch số 137-KH/TU ngày 20/3/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII về công tác dân số trong tình hình mới,

Thực hiện Kế hoạch số 121-KH/HU ngày 28/5/2018 của Huyện uỷ Tam Đường về thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII về công tác dân số trong tình hình mới. Ủy ban Nhân dân huyện Tam Đường xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện với các nội dung sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

Xác định rõ nội dung, nhiệm vụ, giải pháp để các cấp, các ngành xây dựng chỉ tiêu một cách phù hợp vào kế hoạch, nhiệm vụ hàng năm triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 121-KH/HU ngày 28/5/2018 của Huyện uỷ về thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII về công tác dân số trong tình hình mới.

Nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về vị trí, vai trò của công tác Dân số và phát triển để giải quyết toàn diện, đồng bộ các vấn đề về quy mô, cơ cấu, phân bố, chất lượng dân số và đặt trong mối quan hệ qua lại với phát triển kinh tế - xã hội. Duy trì xu hướng giảm sinh; phấn đấu đạt mức sinh thay thế; đưa tỷ số giới tính khi sinh về mức cân bằng tự nhiên; tận dụng hiệu quả cơ cấu dân số vàng, thích ứng với già hoá dân số; nâng cao chất lượng dân số, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững của huyện.

#### 2. Yêu cầu

Tổ chức tuyên truyền các nội dung của Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII, Kế hoạch số 137-KH/TU, ngày 20/3/2018 của Tỉnh uỷ Lai Châu và Kế hoạch số 121-KH/HU, ngày 28/5/2018 của Huyện uỷ Tam Đường phù hợp với từng nhóm đối tượng, từng cấp, từng ngành để cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân nắm vững, hiểu rõ những chỉ tiêu, nhiệm vụ, nội dung cơ bản.